

Số: 09 /BC-THPNB

Uông Bí, ngày 09 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Sơ kết năm học 2020 – 2021

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHUNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của cấp trên. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập, giảng dạy của giáo viên và học sinh 15/15 lớp học 2 buổi/ngày.

-100% đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn; 100% có trình độ tin học A trở lên.

- Tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, nhất trí, luôn phát huy tinh thần thi đua của nhà trường, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học đề ra.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Khó khăn

- Biên chế giáo viên còn bất cập với yêu cầu vị trí việc làm, cụ thể hiện nay nhà trường còn thiếu giáo viên bộ môn thể dục.

- Một số giáo viên trẻ mới vào nghề, việc vận dụng các phương pháp dạy học và năng lực chuyên môn còn hạn chế, chưa quan tâm đến dạy học theo hướng đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng hình thành và phát triển năng lực học sinh.

- Đội ngũ giáo viên đa số là nữ đang trong độ tuổi sinh con và con nhỏ nhiều do đó ảnh hưởng tới việc bố trí sắp xếp đội ngũ trong năm học.

- Nhiều bậc phụ huynh kinh tế còn khó khăn, việc làm không ổn định nên việc quan tâm đến học tập của học sinh chưa được thường xuyên, công tác xã hội hóa giáo dục gặp nhiều khó khăn.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

1. Điểm trường, lớp, học sinh

Tổng số lớp	Đầu năm	Cuối học kỳ I	Sĩ số
- Khối 1	3	3	96
- Khối 2	3	3	124

- Khối 3	3	3	130
- Khối 4	3	3	104
- Khối 5	3	3	90

2. Tình hình lớp - học sinh

Khối	Lớp	Học sinh		HS dân tộc	HS nữ dân tộc	HS nghèo	HS cận nghèo	HSKT	Mô côi
		Tổng số	Nữ						
1	1A	33	21				02		
	1B	32	14				01		
	1C	32	16				01		
2	2A	42	21						
	2B	40	19				01	01	
	2C	42	19			02	01	01	
3	3A	43	23				01		
	3B	42	24			01	01		
	3C	44	20	01	01		01	01	
4	4A	35	15			01	02		
	4B	35	10				02	01	
	4C	34	21				01		
5	5A	31	13				03		
	5B	27	14	01	01		01		
	5C	32	16						
Cộng	15	544	265	02	02	04	18	04	

3. Duy trì sĩ số

- Tổng số học sinh đầu năm: 542 em
- Số học sinh cuối học kỳ I: 544 em
- Số học sinh bỏ học ở từng khối lớp: không có
- Số học sinh chuyển đến: 02 em
- Số học sinh tuyển mới đầu cấp: 96 em; tỷ lệ huy động: 100%

3. Ưu, nhược điểm chính trong việc thực hiện kế hoạch phát triển

Nghiêm túc thực hiện đúng kế hoạch phát triển, không có học sinh bỏ học giữa chừng, đảm bảo việc duy trì quy mô lớp học, sĩ số học sinh từ đầu năm học đến cuối học kỳ 1.

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

* **Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học:**

- Đăng ký áp dụng triển khai thành tổ tích cực của mô hình trường học mới: Thực hiện trang trí lớp học ở tất cả các lớp theo hướng thân thiện với môi trường, tạo không gian mở trong lớp học.

- Giao PHT triển khai thực hiện ở tất cả các khối lớp đối với môn Tự nhiên và xã hội, môn Khoa học theo phương pháp BTNB. Đối với giáo viên dạy môn Tự nhiên và xã hội lớp 1,2,3 và môn Khoa học lớp 4, 5, yêu cầu thực hiện ít nhất 2 tiết/học kì. Các tiết học khác, giáo viên chủ động vận dụng ở mức độ phù hợp. Giáo viên được chủ động bố trí thời gian hợp lý để hướng dẫn học sinh học tập. Tập trung công tác xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới SHCM, chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo theo các yêu cầu trên.

- Triển khai dạy Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch đúng quy định, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, với học sinh lớp 2-5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006, giáo viên tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đánh giá HS theo Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016, với học sinh lớp 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TTBGDĐT ngày 04/9/2020, có hiệu lực thi hành từ tháng 20/10/2020.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn, tập trung trao đổi, chia sẻ về phương pháp dạy học và đổi mới các hình thức dạy học để giáo viên sát sao với việc học tập và rèn luyện của học sinh.

*** Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:**

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Đ/c PHT có kế hoạch triển khai thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; giáo dục kĩ năng sống; giáo dục pháp luật, văn hóa giao thông; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biên đảo; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục Quốc phòng và an ninh.

- Công tác đổi mới chương trình, phương pháp dạy học: Nghiêm túc thực hiện việc đổi mới nội dung chương trình và phương pháp dạy học ở tất cả các khối lớp. 100% giáo viên giảng dạy theo phương pháp mới phù hợp đối tượng, đặc điểm học sinh của trường. Nhà trường thực hiện nghiêm túc có hiệu quả việc chỉ đạo dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học. Mỗi giáo viên đều có một đổi mới trong phương pháp giảng dạy và từng bước xây dựng thành kế hoạch thực hiện mang lại hiệu quả thiết thực. Phong trào dự giờ thăm lớp được duy trì và phát huy tính tự giác của mỗi cá nhân, trao đổi kinh nghiệm giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp Thành phố và triển khai học tập áp dụng vào giảng dạy thực tế tại nhà trường.

- Tổ chức tốt 04 chuyên đề cấp tổ, cấp trường, trong đó:

+Tổ khối 1,2,3: Mở được 02 chuyên đề Môn Tiếng Việt lớp 1.

Tổ chức tiết Sinh hoạt lớp 2 gắn với sinh hoạt theo chủ đề dần tiếp cận chương trình của hoạt động trải nghiệm.

+ Tổ khối 4, 5: Mở được 02 chuyên đề Môn tiếng Anh lớp 5- Sử dụng trò chơi để tạo hứng thú trong học tập và phát triển các kỹ năng tiếng Anh. Môn Tập đọc lớp 4 -Theo hướng phát triển năng lực HS môn Tập đọc lớp 4.

*** Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh**

- Giao trách nhiệm cho Ban HĐNGLL xây dựng kế hoạch và tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng dẫn tại công văn số 1030/PGDDT-GDPT thông báo kết luận tập huấn dạy học sách Bác Hồ, giáo dục văn hóa giao thông và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong các trường tiểu học từ năm học 2018-2019.

- Tổ chức tuyên truyền tới CB, GV, NV, HS thực hiện phong trào “chống rác thải nhựa”, “nói không với sản phẩm nhựa sử dụng một lần”; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động dọn vệ sinh các công trình công cộng trong khuôn viên nhà trường; thu gom, phân loại, tái sử dụng chất thải nhựa khó phân hủy trở thành các sản phẩm hữu ích...(1buổi/tuần),

- Trong học kỳ I năm học 2020 - 2021, nhà trường đã tổ chức các hoạt động giao lưu, sân chơi trí tuệ cho học sinh như:

+ Tổ chức vui tết Trung thu (tháng 9/2020).

+ Tổ chức Giao lưu tìm hiểu về An toàn giao thông (tháng 10/2020).

+ Tổ chức làm tập san báo ảnh, báo tường tri ân thầy cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam (tháng 11/2020).

+ Tổ chức hoạt động ngoại khóa Rèn kỹ năng sống “Phòng chống xâm hại”.

+ Tổ chức khai mạc Hội khỏe Phù Đổng năm học 2020-2021.

- Xây dựng và triển khai Đề án dạy hoạt động dạy kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa trên tinh thần học sinh, cha mẹ học sinh tự nguyện tham gia với mục tiêu tăng cường các kỹ năng sống cơ bản, trang bị thêm hiểu biết về thực tế cuộc sống đối với học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố. Kết quả đăng ký học KNS 370/544 HS toàn trường.

2. Đánh giá chất lượng giáo dục

2.1. Nhận xét chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục đại trà có chuyển biến rõ nét, đa số học sinh tự giác và có ý thức chủ động trong học tập. Chất lượng giáo dục của học sinh phản ánh đúng thực chất - việc đánh giá của giáo viên đối với học sinh sát với năng lực, phẩm chất của từng học sinh. Nhà trường không có học sinh nghỉ học không lý do, bỏ học.

Toàn trường có 544 học sinh (trong đó 04 học sinh khuyết tật học hòa nhập).

+ *Đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1)*

* Phân tích đánh giá so với cùng kì năm học trước: Chất lượng giáo dục đại trà có chuyển biến hơn so với năm học trước. Số học sinh hoàn thành môn học, đạt về năng lực và phẩm chất tăng; số học sinh chưa hoàn thành môn học đã giảm.

- HS chưa hoàn thành môn Toán: 17 HS
- HS chưa hoàn thành môn tiếng Việt: 17 HS
- HS chưa hoàn thành môn Lịch sử- Địa lý: 04 HS
- HS chưa hoàn thành môn Tiếng Anh : 04 HS
- HS chưa hoàn thành môn Khoa học: 01 HS

Số học sinh chưa hoàn thành môn Toán, tiếng Việt còn chiếm từ 3,1%- 3,6%, trong HK2 cần có các biện pháp kèm cặp, bổ sung kiến thức để tăng tỉ lệ HS hoàn thành môn học và các hoạt động giáo dục.

2.2. Đánh giá các mặt làm tốt và tồn tại trong các hoạt động giáo dục toàn diện khác

2.2.1. Công tác tư tưởng

Toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường đều chấp hành đúng pháp luật, yên tâm công tác, luôn tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, của ngành. Mỗi cán bộ giáo viên của trường đều nhận thức rõ vai trò trách nhiệm của mình: say mê, tận tụy với nghề nghiệp, ham học hỏi, tích cực dự giờ thăm lớp để nâng cao tay nghề. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dạy tốt- học tốt”. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; Đoàn kết nhất trí trong mọi hoạt động. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, của địa phương.

2.2.2. Công tác quản lý

- Thực hiện nghiêm túc việc phân công nhiệm vụ cho các bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo đúng quy định, đảm bảo đúng người, đúng việc, hợp lý.

- Nhà trường đã xây dựng được các nền nếp xếp hàng ra vào lớp đúng giờ, 15 phút sinh hoạt đầu giờ có chất lượng; duy trì nền nếp ký duyệt giáo án hàng tuần đảm bảo 100 % giáo viên lên lớp đều có giáo án.

- Nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra giáo viên, nhân viên. Trong năm kiểm tra toàn diện kết hợp với kiểm tra việc sử dụng đồ dùng, kiểm tra việc giáo viên thực hiện và vận dụng Thông tư 22/2016/TT-BGD.Tổ chức coi, chấm kiểm tra chặt chẽ, đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng Thông tư.

- Nghiêm túc thực hiện đúng quy định về dạy thêm học thêm, không tổ chức dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường, có hồ sơ theo dõi cập nhật cụ thể. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các khoản thu. Việc thu chi đều theo đúng quy định, đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính.

- Thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, trong học kỳ không có đơn thư hay khiếu kiện.

- Về việc thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục, o dộc thùc chÊt theo theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở

giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”: Nhụ tr-êng thùc hiÖn nghi^am tótc viÖc c«ng khai theo các biểu 05, 06, 07,08.

IV. VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ TRƯỜNG

Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, các tổ chức, đoàn thể và hội đồng nhà trường được tổ chức và hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định hiện hành tại Điều lệ trường tiểu học. Thường xuyên có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các đoàn thể, tạo ra sức mạnh tổng hợp và sự đồng thuận trong công tác quản lý.

1. Chi bộ Đảng

Trường có chi bộ đảng gồm 10 đồng chí. Hàng năm, chi bộ đều đạt chỉ tiêu về phát triển đảng viên. Chi bộ nhà trường lãnh đạo theo đúng quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Tổ chức đảng trong nhà trường đã phát huy được sức mạnh và vai trò của mình trong mọi hoạt động của nhà trường, thường xuyên giáo dục, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng cho cán bộ đảng viên, xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị tư tưởng và tổ chức, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện đúng chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước và các chủ trương nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Đặc biệt là mỗi cán bộ đảng viên đã có ý thức trong việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách đạo đức Hồ Chí Minh". Tích cực tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đề ra được các nghị quyết chuyên đề về công tác giáo dục, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học. Năm 2020, có 02/10 đ/c được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 8/10 đồng chí được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, chi bộ nhà trường được công nhận chi bộ hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

2. Nhà trường: Trong năm học 2020 - 2021, nhà trường luôn thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của trường tiểu học theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Thường xuyên xây dựng và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Tổ chức Hội nghị Nhà giáo, CBQL, người lao động đúng hướng dẫn của ngành và công đoàn các cấp. Công khai về kế hoạch và kết quả công tác, đánh giá đội ngũ đúng quy định.

3. Công đoàn: Trường có 25 thành viên công đoàn. Tổ chức Công đoàn hoạt động hiệu quả, Công đoàn cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động theo chương trình công tác của Công đoàn trong các ngày lễ 20/10; 20/11;... tham gia phong trào “Hai tốt” và bảo vệ đầy đủ các quyền lợi của công đoàn viên, xây dựng môi đoàn kết nhất trí trong đội ngũ, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học. Thường xuyên thực hiện tốt các chương trình phối kết hợp với nhà trường trong các hoạt động, đặc biệt là trong hoạt động chuyên môn. Công đoàn nhà trường thực sự là tổ ấm, là gia đình lớn của cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường.

4. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Chi đoàn nhà trường hiện có 13 đoàn viên, tổ chức Đoàn luôn hoạt động tích cực, sôi nổi, tham gia tích cực trong phong trào thi đua của Đoàn, cũng như các hoạt động của nhà trường, các tổ chức đoàn thể của xã, thành phố và của ngành.

5. Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh: Nhà trường có Liên đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh với 266 đội viên và 278 nhi đồng.

Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh luôn tổ chức tốt các hoạt động Đội Thiếu niên và Sao Nhi đồng theo kế hoạch của Liên đội và hướng dẫn, chỉ đạo của Hội đồng Đội thành phố.

6. Hội đồng trường: Đã được thành lập theo quy định của Điều lệ, đúng thành phần và hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ.

7. Tổ chuyên môn: Với đặc thù của cấp Tiểu học và yêu cầu công tác chuyên môn, tổ chuyên môn được biên chế theo khối lớp. Toàn trường có 02 tổ chuyên môn. Các tổ chuyên môn đều hoạt động có nền nếp, thường xuyên xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động cho từng tuần, từng tháng, từng học kỳ và cả năm học theo chỉ đạo của ngành, của nhà trường.

8. Hội đồng Thi đua- Khen thưởng: Để tổ chức tốt các phong trào thi đua, nhà trường đã thành lập Hội đồng thi đua. Hội đồng Thi đua của nhà trường họp vào cuối học kỳ và cuối năm học, Quyết định khen thưởng học sinh và giáo viên đạt thành tích trong học tập và công tác.

9. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn thực hiện công tác quản lý công tác của giáo viên, nhân viên, theo đúng quy định Điều lệ trường tiểu học.

10. Nhân viên: Nhà trường có 01 nhân viên kế toán kiêm hành chính, 01 nhân viên thiết bị - thư viện kiêm y tế. Cả 2/2= 100% nhân viên đều đạt chuẩn về trình độ, 02 đồng chí có trình độ đại học. Nhà trường đảm bảo các chế độ chính sách cho nhân viên theo quy định.

V. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

a. Ưu điểm

TS	Trình độ			Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp					
25	18	07	0	25	10	02	21	02

Năm học 2020 - 2021, nhà trường có 25 CB, GV, NV (CBQL: 02, GV: 21, NV: 02).

- Biên chế: 25 đồng chí;

- Đa số các đồng chí giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, hoàn thành Tốt nhiệm vụ được giao.

b. Những khó khăn, hạn chế

- Trường ở xa trung tâm thành phố và phòng Giáo dục; đường sá đi lại gặp nhiều khó khăn. Nhiều giáo viên cư trú xa địa bàn trường nên không thuận lợi cho công tác.

- Số giáo viên có khả năng sử dụng thành thạo trình chiếu, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác còn chưa nhiều.

- Một số giáo viên trẻ mới vào ngành nên kinh nghiệm và trình độ chuyên môn còn nhiều hạn chế

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, số lượng và tỉ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp

- Tổng số GV: 21 đ/c

- Giáo viên đạt chuẩn: $21/21 = 100\%$

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 15 đ/c đăng ký. Qua giám định đạt $12/15 đ/c = 80\%$.

- GVCN giỏi cấp TP (đăng ký đầu năm): 04 đ/c.

3. Xếp loại CB, giáo viên, nhân viên HK1 năm học 2020 - 2021

Nhà trường có đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có trình độ chuyên môn và tay nghề khá đồng đều, tham gia tích cực các phong trào thi đua, đặc biệt là trong phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”.

Đội ngũ giáo viên nhà trường đều có phẩm chất đạo đức, phẩm chất chính trị tốt; có tinh thần trách nhiệm trong công việc; yêu nghề, mến trẻ và có trách nhiệm với học sinh, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Mỗi giáo viên đều có một báo cáo cải tiến đổi mới phương pháp giảng dạy trong năm học.

Tổng số CBGV, CNV: 25 đ/c. Số CBGV, CNV được đánh giá xếp loại: 25 đ/c
Xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Học kì I:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 06 đ/c

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 17 đ/c

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 02 đ/c

4. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Thực hiện tốt việc quản lý chỉ đạo dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại hướng dẫn số 5842/BGD&ĐT-VP của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Uông Bí và đặc biệt quan tâm tự bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học.

- Thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng về công tác chỉ đạo đối với cán bộ quản lý. Ban giám hiệu nhà trường thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng năng lực quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong việc đổi mới phương pháp dạy học nâng cao thực chất chất lượng giáo dục và trong việc đánh giá và xếp loại theo quy định Chuẩn Hiệu trưởng tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục bồi dưỡng chuẩn hóa giáo viên theo quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, nghiên cứu thực hiện nghiêm túc việc đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. BGH trực tiếp sinh

hoạt tại các tổ chuyên môn để cùng GV tháo gỡ khó khăn trong bồi dưỡng chuyên môn, với mục đích nhằm nâng cao chất lượng việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, tạo cơ hội cho giáo viên được chia sẻ về chuyên môn nghiệp vụ, yêu cầu GV tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm trường, vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào các tiết dạy, tham gia đóng góp ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm và cùng trao đổi chuyên môn với các trường trong cụm gồm các trường thuộc phường Phương Nam; tổ chức 01 buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường theo hướng rà soát, bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu môn tiếng Việt lớp 3.

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc và giám sát cán bộ, giáo viên thực hiện khai báo thông tin theo nhiệm vụ được phân công trên trang *Trường học kết nối*. Phân công đồng chí PHT thường xuyên kiểm tra thông tin và hoạt động của từng đồng chí GV trong nhà trường để có giải pháp thực hiện kịp thời, 25/25 CB, GV, NV của nhà trường đã được cập tài khoản để truy cập trang *Trường học kết nối*.

- Thực hiện có chất lượng các chuyên đề của tổ và cấp trường. Áp dụng có hiệu quả cao các chuyên đề cấp thành phố. Chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc áp dụng các chuyên đề cấp trường, cấp thành phố để đạt hiệu quả cao.

5. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 115/KH-THPNB ngày 08/9/2020 của Trường TH Phương Nam B “Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên năm học 2020 - 2021”. Giao đồng chí PHT xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho các đồng chí giáo viên trẻ, mới vào nghề chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy (*Đ/c Lua, Ngân, Thảo*), trong đó phân công cụ thể người được giúp đỡ và người giúp đỡ. Đến nay trình độ tay nghề, nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ giáo viên được nâng lên rõ rệt.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn về lập và sử dụng hòm thư điện tử cá nhân, cách tìm kiếm thông tin trên mạng cho toàn thể giáo viên trong trường.

- Thực hiện đầy đủ các đợt tập huấn về chuyên môn do PGD tổ chức một cách có ý thức, giáo viên đều nêu cao tinh thần tự giác tiếp thu và áp dụng có hiệu quả trong giảng dạy

- Xây dựng ý thức tự bồi dưỡng cho GV, 100% giáo viên đều có sổ tự học, tự bồi dưỡng. Hàng tháng nhà trường đều có kế hoạch cho các tổ khối tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

6. Kết quả việc triển khai phong trào: mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện ít nhất có 01 đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý, có một kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học

- Nhà trường nghiêm túc thực hiện việc triển khai phong trào: "Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất có 01 đổi mới trong phương pháp dạy học". Ngay từ đầu năm học các tổ khối chuyên môn đã triển khai và đăng ký 100 % GV trong trường đều đăng ký có 01 đổi mới về phương pháp dạy học, đẩy mạnh được phong trào dự giờ, kiểm tra việc đổi mới của mỗi giáo viên. Qua đợt thao giảng dự giờ 20/11 các tổ chọn được các tiết dạy tốt, hay để công diễn và khen thưởng.

- Việc triển khai phong trào mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện ít nhất có 01 đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý, có một kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học, cơ bản đã có tác dụng thiết thực. Xong hiệu quả chưa cao.

7. Việc thực hiện công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”:

Nhà trường thực hiện việc công khai về đội ngũ CBGV, CNV theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại bảng thông báo của trường.

8. Hệ thống hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục

Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo hướng dẫn số 1233/HD-SGDĐT ngày 23/5/2019 của Sở GDĐT; Trang cấp đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định cho CBGVNV theo quy định ngay từ đầu năm học. PHT chỉ đạo GV thực hiện ghi chép, lưu hồ sơ theo quy định.

- Thành lập Ban quản trị phần mềm quản lý trường học, Ban quản trị phần mềm quản lý trường học có trách nhiệm thực hiện đúng nhiệm vụ được quy định tại Quy chế quản lý hệ thống và sử dụng số điện tử của nhà trường; sử dụng phần mềm quản lý để thực hiện công việc do Hiệu trưởng phân công.

- Đối với hồ sơ, sổ sách quy định sử dụng bằng hồ sơ, sổ sách điện tử: năm học 2019-2020 bắt đầu cập nhật, theo dõi và quản lý toàn bộ số học sinh lớp 1 vào sổ đăng bộ, sổ theo dõi sức khỏe học sinh

VI. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHUYÊN MÔN

Năm học 2020-2021, nhà trường có 02 tổ chuyên môn. Với đặc thù của cấp Tiểu học và yêu cầu công tác chuyên môn, tổ chuyên môn được biên chế theo khối lớp. Các tổ chuyên môn đều hoạt động có nền nếp, thường xuyên xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động cho từng tuần, từng tháng, từng học kỳ và cả năm học theo chỉ đạo của ngành, của nhà trường. Việc mở các chuyên đề trình chiếu đã có sự đầu tư, xong việc thực hiện chưa thật nhuần nhuyễn, mới dừng lại ở các đồng chí trẻ, chưa sâu rộng tới mọi thành viên trong tổ các tổ chuyên môn đã có ý thức trong việc đăng ký có một đổi mới trong giảng dạy, xong đổi mới đó chưa thật sự hiệu quả, việc kiểm tra, dự giờ để học tập, rút kinh nghiệm về việc đổi mới chưa nhiều.

VII. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN SỰ PHẠM GẮN VỚI PHONG TRÀO THI ĐUA “XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÂN THIỆN, HỌC SINH TÍCH CỰC”

1. Cây xanh trong khuôn viên nhà trường, công tác GD bảo vệ môi trường cho HS

- Môi trường bên trong và xung quanh trường luôn đảm bảo sạch sẽ, trong và ngoài nhà trường có hệ thống cây xanh bóng mát, không có hàng quán, nhà ở trong khu vực trường. Khuôn viên nhà trường được chỉnh trang và đầu tư xây dựng xanh, sạch,

đẹp theo các tiêu chí của phong trào thi đua "***Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực***" tạo môi trường trong sạch, lành mạnh để giáo dục học sinh.

- Nhà trường thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thiết thực và phù hợp như: trang trí phòng học, vệ sinh lớp học (với các em học sinh từ lớp 2 đến lớp 5), chăm sóc và quản lý cây, hoa trong sân trường, vườn trường do Liên đội phân công, tham gia bảo vệ các công trình công cộng trên địa bàn để bảo vệ môi trường và xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

2. Thư viện phục vụ SGK, SGV cho học sinh, giáo viên

- Nhà trường xây dựng và củng cố tủ sách dùng chung cho học sinh nghèo, hs khó khăn, học sinh thiếu sách mượn đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK học tập.

- Sách giáo khoa, sách giáo viên cơ bản có đủ phục vụ cho giáo viên giảng dạy.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động thư viện, thành lập tổ công tác thư viện, phân công nhiệm vụ cho nhân viên thư viện và các thành viên của tổ công tác thư viện phù hợp với yêu cầu đổi mới công tác thư viện. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin bạn đọc tại thư viện để hình thành thói quen đọc sách cho giáo viên, học sinh, góp phần phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Giữ vững các tiêu chuẩn của thư viện đạt Tiên tiến. Mở rộng diện tích góc đọc thân thiện tại các lớp, nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện và đã được công nhận thư viện Tiên tiến năm học 2019-2020 theo QĐ số ngày 21/11/2019 của Sở GD&ĐT QN.

3. Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học

- Nhà trường có khu vệ sinh đúng quy cách dành riêng cho nam, dành riêng cho nữ cán bộ, giáo viên, nhân viên; riêng cho học sinh nam, riêng cho học sinh nữ. Khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận tiện, sạch sẽ và được xây dựng ở vị trí phù hợp với cảnh quan nhà trường.

- Nhà trường có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên và học sinh. Có bồn rửa tay cho học sinh đảm bảo vệ sinh. Công tác thu gom, xử lý rác đảm bảo vệ sinh môi trường. Nhà trường có nhân viên lao công thực hiện thu gom rác trong ngày và chuyển ra ngoài nhà trường để công ty Môi trường thành phố Uông Bí xử lý tập trung tại nhà máy xử lý rác thành phố.

4. Việc ngăn chặn học sinh vi phạm

- Trong năm nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức cho học sinh nên không có hiện tượng học sinh đánh nhau, gây bạo lực trong học đường.

5. Quản lý học sinh trước tác động xấu của các trò chơi trực tuyến, các trang Web có nội dung không lành mạnh: Tích cực tuyên truyền trên loa phát thanh nên không có học sinh vi phạm.

6. Việc đảm bảo quyền và hỗ trợ “3 đủ” cho học sinh

Học sinh được đảm bảo các quyền theo quy định: Nhà trường chủ động, tích cực tham mưu các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương; Liên hệ với các cơ quan, đoàn thể, tổ chức để đảm bảo 100% học sinh nhà trường có đầy đủ SGK học tập, chăm

sóc học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khen thưởng động viên học sinh trong học tập vào các dịp lễ tết trong năm. Thực hiện đúng, kịp thời các chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh. Trong học kì I năm học 2020-2021, nhà trường đã hoàn thiện hồ sơ cấp chi phí học tập cho 24 HS thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo với số tiền là 9.600.000đ.

7. Việc thực hiện công khai các điều kiện về cơ sở vật chất theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”:

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc thực hiện công khai các điều kiện về cơ sở vật chất theo Thông tư số 36/2009/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục Quốc dân theo đúng quy định từng năm học, từng học kỳ, từng thời điểm.

8. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Nhà trường đã triển khai thực hiện chương trình hành động về phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, không lành mạnh đối với học sinh.

- Tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy với việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội trong nhà trường. Đẩy mạnh sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc quản lí và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các biện pháp giáo dục phối hợp phòng chống bạo lực, tệ nạn xã hội; tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường.

- Nhà trường phối hợp cùng công an phường Phương Nam, thực hiện các quy định về xây dựng trường học an toàn và an ninh trật tự; xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; xây dựng kế hoạch phòng chống cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội trong trường học. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh. Tuyên truyền phòng chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt là phong trào “*5 không*” và Chỉ thị 406 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bảo đảm an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo quy định hiện hành tại Điều lệ trường tiểu học.

- Trong học kỳ I năm học 2020-2021, không có trường hợp học sinh đánh nhau, vi phạm pháp luật; Không có hiện tượng kỳ thi, vi phạm về giới, bạo lực trong nhà trường.

9. Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh

- Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao cho học sinh và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục.

- Phối hợp với chính quyền địa phương để huy động học sinh đúng độ tuổi ra lớp. Đầu năm học, nhà trường tham mưu với ủy ban nhân dân phường tổ chức tọa đàm, cam kết và kí biên bản giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể, cha mẹ học sinh về việc huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đi học, đặc biệt là trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật. Có sổ theo dõi và kí biên bản hàng năm giữa nhà trường và UBND phường về tỉ lệ huy động học sinh đi học đầu năm học (đặc biệt đối với trẻ khuyết tật).

- Chủ động, tích cực tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục tiểu học.

10. Công tác quản lý; Công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ, văn bản

- Trong công tác quản lý, nhà trường luôn chủ động, đi đầu thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đạt hiệu quả cao nhất, như: phần mềm quản lý nhân sự PMIS, phần mềm kế toán MISA, phần mềm phổ cập GDTH, Ứng dụng công nghệ thông tin (phần mềm SMAS) trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục; học bạ học sinh...các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định của ngành (phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm PMIS, csdl, qlcb).

- Quản lý, sử dụng đúng quy định và hiệu quả tài chính, đất đai và cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh. Nhà trường thực hiện sáng tạo, phát huy được khả năng của giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng và phát triển nhà trường.

- Nhà trường có đầy đủ hồ sơ đảm bảo phục vụ tốt hoạt động giáo dục của nhà trường thực hiện theo quy định hiện hành tại Điều lệ trường tiểu học.

- Quá trình quản lý luôn thực hiện lưu trữ đầy đủ, khoa học các loại hồ sơ, sổ sách văn bản theo quy định của Luật Lưu trữ: Sổ đăng bộ; Sổ phổ cập; Sổ Nghị quyết; Sổ kế hoạch công tác; Sổ kiểm tra đánh giá giáo viên về chuyên môn; Sổ quản lý tài sản, tài chính; Sổ khen thưởng kỉ luật; Sổ lưu trữ các công văn đi đến,... phục vụ cho công tác quản lý của nhà trường một cách khoa học.

*** Đánh giá ưu, nhược điểm chính**

*** Ưu điểm:**

- Trong học kỳ I năm học 2020 - 2021, nhà trường tạo được cảnh quan môi trường xanh- sạch- đẹp, thân thiện, từng bước khang trang sạch đẹp. Thu hút học sinh đến trường đầy đủ, không có tình trạng học sinh bỏ học. Thực hiện tốt phong trào “lá lành đùm lá rách” giúp đỡ học sinh khó khăn, học sinh nghèo...

- Đảm bảo cho học sinh nghèo của trường có đầy đủ sách vở, quần áo đồ dùng học tập đến trường. Thực hiện tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa, thăm và tặng quà 01 gia đình vợ Liệt sỹ nhân dịp kỉ niệm ngày Thương binh - liệt sĩ 27/7 tổng trị giá là 500.000 đồng.

- Luôn giữ gìn trường lớp sạch - đẹp. 100% học sinh thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh, các quy định, nội quy của nhà trường, các bản cam kết, không

có học sinh hư, học sinh vi phạm pháp luật. Duy trì trò chơi dân gian, bài võ cổ truyền hàng ngày giúp cho học sinh lòng ham thích chơi các trò chơi dân gian. Trường đã có sân chơi, bãi tập cho học sinh tập hàng ngày. Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tổ chức ký cam kết không để xảy ra tình trạng bạo lực trong học đường. Trong suốt năm học không có hiện tượng học sinh đánh nhau ở trong trường cũng như ngoài xã hội.

*** Nhược điểm:**

- Cần tích cực hơn nữa trong việc chăm sóc để cây bóng mát trong sân trường phát triển tạo bóng mát cho học sinh học tập, vui chơi.
- Tích cực hơn nữa trong công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

VIII. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC

- Làm tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, giữ vững kết quả phổ cập GDTH Mức độ 3 một cách vững chắc.
- Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố, duy trì GDTH Mức độ 3.
- Thực hiện tốt kế hoạch và chỉ tiêu huy động trẻ khuyết tật ra lớp: Kết hợp với các ban ngành đoàn thể của địa phương để tiến hành rà soát, bổ sung danh sách và số liệu học sinh khuyết tật đã điều tra hàng năm để thực hiện tốt Quy định về giáo dục hoà nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật. Huy động tối đa số trẻ trong độ tuổi ra lớp đảm bảo đạt 100%
- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH.
- Đảm bảo việc duy trì sĩ số từ đầu đến cuối năm học, không có học sinh bỏ học.
- Phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng phường Phương Nam tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường (đổi mới chương trình, sách giáo khoa, đổi mới đánh giá học sinh tiểu học...)

IX. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA, KIẾN CỐ HÓA TRƯỜNG LỚP

1. Trường đạt chuẩn quốc gia: Nhà trường đang hoàn thiện hồ sơ và chỉnh trang, tu sửa, bổ sung, cải tạo cơ sở vật chất nhà trường theo các tiêu chuẩn của trường Chuẩn quốc gia mức độ II.

2. Tổng số phòng học

- Nhà trường chưa đủ phòng học, thiếu các phòng chức năng. Bao gồm:
 - + Phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: 02 phòng, mỗi phòng rộng 22m², được trang bị đầy đủ tủ đựng hồ sơ, sổ sách, bàn ghế ngồi làm việc, máy tính, máy in và công trình vệ sinh khép kín.
 - + Phòng họp: 01 phòng, diện tích 50 m²/phòng. (đang sử dụng làm phòng học)

+ Phòng Giáo viên: 01 phòng, rộng 22 m²/phòng. Trong phòng có đủ bàn ghế, quạt, điện chiếu sáng...

+ Phòng Hoạt động Đội: Diện tích 22 m² được trang bị tủ hồ sơ sổ sách công tác Đội, bàn ghế.

+ Phòng Y tế học đường: Diện tích 22 m², có tủ thuốc và các trang bị y tế cần thiết: giường, cân,...

+ Phòng Thiết bị giáo dục: Diện tích 22 m², các trang thiết bị, đồ dùng giảng dạy được sắp xếp gọn gàng.

+ Phòng thư viện: Diện tích 50 m², có giá đựng sách, bàn ghế ngồi đọc đúng quy cách, đảm bảo đủ các loại sách theo quy định.

+ Phòng thường trực: rộng 6m², có bàn ghế, giường nghỉ, đèn chiếu sáng và quạt.

3. Công tác tham mưu của nhà trường với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương

- Nhà trường luôn chủ động, tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường và ở địa phương. Nhà trường kết hợp giáo dục với các đoàn thể trong địa phương, tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông và thực hiện tốt Nghị định 36/NĐ-CP về phòng chống sử dụng pháo nổ. Kết hợp với các ngành làm tốt các nội dung của phong trào “5 không”.

- Nhà trường thường xuyên chú trọng và thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, nền nếp cho học sinh.

X. VỀ CÔNG TÁC THANH, KIỂM TRA

- Nhà trường đã thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học ngay từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với từng CB, GV, NV và thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Ngoài kiểm tra theo kế hoạch, BGH còn kiểm tra đột xuất khi có nhiều ý kiến phản ánh và khi phát hiện có hiện tượng bất thường. Ban kiểm tra nội bộ hoàn tất các biên bản và báo cáo kịp thời sau mỗi đợt kiểm tra để Hiệu trưởng ra kết luận kiểm tra trước toàn thể Hội đồng. Kết quả kiểm tra trong học kì I cụ thể như sau:

+ Thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm 10/21 đồng chí. Xếp loại Tốt: 04 đồng chí. Khá: 06 đồng chí

+ Đánh giá chung:

- Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch kiểm tra của PGD đảm bảo có hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra việc dạy của GV trên lớp. Kiểm tra toàn diện 100% GV. Kiểm tra công tác bán trú, chăm sóc học sinh.

- Kiểm tra tổ chức coi kiểm tra và chấm kiểm tra cuối kỳ, đánh giá kết quả giáo dục HS.

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường; kiểm tra vệ sinh trường học, An toàn thực phẩm...

- Giải quyết đơn thư khiếu nại: Không có.

* **Kết luận:** Giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, giảng dạy đúng phương pháp, phù hợp với đối tượng học sinh. Giáo viên lên lớp đều có giáo án soạn đăng tải trên tài khoản Drive trước ngày giảng 02 ngày. Thực hiện tốt việc chấm chữa trả bài. Cơ bản giáo viên có ý thức trau dồi chuyên môn nghiệp vụ tốt. Bên cạnh đó vẫn còn một vài giáo án chất lượng chưa cao bài soạn còn rườm rà chưa cô đọng, đôi khi còn sai lỗi chính tả, hồ sơ sổ sách chưa khoa học ở một vài đồng chí.

XI. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc thực hiện công khai thu chi tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 26/9/2018 đảm bảo theo quy định của Nhà nước.

XII. CÔNG TÁC ĐẢNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

- Tổng số Đảng viên: 10 đồng chí. Kết quả đánh giá đảng viên năm 2020: có 2/10 = 20% đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 8/10 = 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đánh giá vai trò lãnh đạo của chi bộ đảng, của Đảng viên : Tổ chức đảng trong nhà trường đã phát huy được sức mạnh, và vai trò của mình trong mọi hoạt động của nhà trường. Các đảng viên đều gương mẫu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chi bộ đạt danh hiệu Chi bộ hoàn thành Tốt nhiệm vụ, 100% đảng viên đều đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

XIII. CÔNG TÁC PHỐI HỢP VỚI HỘI CMHS, XÃ HỘI HOÁ GIÁO DỤC

- Nhà trường thường xuyên phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh và các chi hội tổ chức tốt các hoạt động theo đúng Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tổ chức các cuộc họp thường kỳ trong năm học giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý của nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Nhà trường luôn tạo điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động hiệu quả, phối kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức tốt công tác khuyến học, thường xuyên tổ chức tốt các hoạt động khen thưởng học sinh có thành tích trong các năm học, tặng quà cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn vào các dịp lễ khai giảng đầu năm học, dịp tết Nguyên đán, sơ kết năm học, tổng kết năm học.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước tới HS, phụ huynh, nhân dân, giúp mọi người hiểu và thực hiện đúng.

- Phát huy được mối quan hệ công tác giữa nhà trường, gia đình với các ban ngành đoàn thể trong phường, khu dân cư để thực hiện tốt công tác phát triển giáo dục.

- Thường xuyên phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên, các khu dân cư làm tốt công tác giáo dục học sinh trong dịp hè, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

XIV. CÔNG TÁC THI ĐUA- KHEN THƯỞNG

Trong các năm học vừa qua thực hiện sự chỉ đạo của ngành và các cấp quản lý, nhà trường đã thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua như: củng cố và duy trì những kết quả của cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục"; Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học giai đoạn 2016-2020" do Bộ GD&ĐT phát động trong toàn ngành Giáo dục; cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; Trong việc thực hiện các cuộc vận động trên, nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện một cách có hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Việc thực hiện chỉ đạo phong trào thi đua trong năm: Đẩy mạnh được phong trào đăng ký các danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm học. Tổ chức các đợt thao giảng, kiểm tra, xếp loại hàng tháng, khuyến khích giáo viên tích cực phấn đấu để đạt các danh hiệu đã đăng ký một cách thực chất. Trong học kỳ I, năm học 2020- 2021 tổ chức được 02 đợt thao giảng vào các dịp: 20/10; 20/11.

- Nhà trường đã tiến hành giám định các danh hiệu thi đua: Giáo viên CN Giỏi cấp trường, đăng ký GVCN Giỏi cấp TP.

- Đánh giá việc thực hiện các hoạt động: Nghiêm túc thực hiện công tác kế hoạch hoá gia đình, kỷ cương-tình thương-trách nhiệm, cuộc vận động dân chủ hoá trường học, cuộc vận động: "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục"; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,...Mỗi cán bộ giáo viên, công nhân viên đều có ý thức tự giác trong việc thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động lớn của ngành và các phong trào thi đua.

XV. VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Học kỳ I năm học 2020 - 2021, nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thường kỳ, đột xuất với các cấp quản lý. Nội dung báo cáo chính xác, kịp thời và khoa học.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Học kỳ I năm học 2020 - 2021, nhà trường thực nghiêm túc nhiệm vụ kép với mục tiêu: tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại các địa phương; tăng cường các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học qua Internet và trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Năm học đầu tiên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1;

- Nhà trường đã có nhiều cố gắng chỉ đạo các hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch đề ra. Chất lượng giảng dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh từng bước được nâng lên một cách thực chất. Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành các nội dung học tập giảm rõ nét so với đầu năm. Các tổ khối chuyên môn hoạt động

tương đối nền nếp, tích cực kiểm tra, dự giờ để học tập trao đổi rút kinh nghiệm, các chuyên đề đã có sự đầu tư mang lại hiệu quả thiết thực.

- Đội ngũ giáo viên 100% chuẩn về trình độ đào tạo, tuy nhiên một số giáo viên trẻ mới ra trường còn hạn chế về năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.

- Các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh đều được duy trì và phát huy như phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy, ATGT, các dịch bệnh, giáo dục thể chất, phong trào rèn luyện thể dục thể thao được duy trì thường xuyên.

- Công tác kiểm tra của nhà trường được duy trì và có hiệu quả, qua kiểm tra giúp giáo viên vững vàng hơn về chuyên môn, nâng cao được ý thức và trách nhiệm trong công tác. Đẩy mạnh được phong trào tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên qua việc tổ chức thi đồ dùng tự làm dịp 20/11.

- Cơ sở vật chất nhà trường được bảo quản, sửa chữa và bổ sung khang trang sạch, đẹp; xây dựng được ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp luôn sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020 - 2021

I. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

- Hoàn thành nhiệm vụ học kỳ I năm học 2020 - 2021, hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đề ra cho năm học 2020 - 2021.

- Thực hiện rà soát; tăng cường cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức tốt kiểm tra định kỳ cuối năm và bàn giao chất lượng.

- Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch đánh giá toàn diện giáo viên, đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với cán bộ quản lý và giáo viên.

- Nâng cao chất lượng dạy và học; tăng cường công tác kiểm tra.

- Tổ chức phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn trong học kỳ II (3/2; 8/3; 26/3; 19/5);

- Tổ chức tốt các chuyên đề cấp trường, cấp tổ và các hội thi theo kế hoạch của nhà trường và của PGD;

- Thực hiện nghiêm túc các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành.

- Tiếp tục tuyên truyền giá trị khu danh thắng Yên Tử, thực hiện dạy học kỹ năng sống, dạy học theo sách "Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống, Giáo dục văn hóa giao thông cho học sinh...

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền phòng ngừa các dịch bệnh, phối hợp với Y tế xã để chăm sóc sức khỏe cho học sinh, đảm bảo vệ sinh an toàn trong nhà trường.

II. NHỮNG GIẢI PHÁP CỤ THỂ

- Thực hiện chương trình học kỳ II bắt đầu từ 11/01/2021.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, tài chính. Tăng cường công tác quản lý, thường xuyên kiểm tra đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của đảng viên trong nhà trường.

- Triển khai việc thực hiện CTGDPT 2018 đối với cấp tiểu học:

+ Rà soát đội ngũ, CSVC, phân công đội ngũ GV dạy lớp 2 năm học 2021 - 2022.

+ Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho GV thông qua các đợt tập huấn, chuyên đề.

+ Xây dựng giáo án, tổ chức dạy thực nghiệm chương trình giáo dục 2018 của lớp 1 để rút kinh nghiệm trước khi chính thức thực hiện.

+ Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận CTGDPT 2018; đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt trong nhà trường.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động do ngành phát động.

- Tổ chức tổng kết năm học;

- Thu thập minh chứng, viết báo cáo tự đánh giá năm học 2020 - 2021.

- Tăng cường hoạt động chuyên môn. Tích cực dự giờ, thao giảng, động viên phong trào thi đua, tiếp tục đổi mới phương pháp sinh hoạt chuyên môn, tổ chức tốt các chuyên đề.

- Hoàn thành nhiệm vụ năm học, hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đề ra cho năm học 2020 - 2021.

- Tổ chức tốt kiểm tra định kì cuối năm và bàn giao chất lượng.

- Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra toàn diện, chuyên đề đối với giáo viên. Có đánh giá cụ thể và có kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ để nâng cao tay nghề cho giáo viên.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN

1. Đảm bảo và ổn định biên chế giáo viên cho nhà trường;

2. Một số hạng mục như hệ thống cửa lớp học bị mọt, gãy... một số thiết bị dạy học và làm việc của CBGV đã cũ, và thiếu; như máy vi tính, máy chiếu... đề nghị Phòng GD&ĐT xem xét, khắc phục sửa chữa các hạng mục trên để nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học theo kế hoạch;

3. Đề nghị Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND thành phố xây dựng phòng học chức năng để đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn QG mức độ II và thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Uông Bí (Để báo cáo);
- UBND phường Phương Nam (Để báo cáo);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Tuyết

số: 5363/QĐ-BGDĐT ngày 14/11/2013

Loại hình (1): Công lập

của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

ngày nhận báo cáo: 30/6 năm báo cáo

Đơn vị báo cáo: Tiểu học Phương Nam B - Ưông Bí

Đơn vị nhận báo cáo : Bộ GD&ĐT, Cục TK

	Tổng số	Chia ra				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I. Tổng số HS xếp loại cuối năm						
Chia ra: - Hoàn thành chương trình lớp học						
- Chưa hoàn thành chương trình lớp học						
Khen thưởng						
II. Tổng số HS xếp loại môn học	196	38	41	42	40	35
1. Toán	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	87	22	20	25	7	13
- Hoàn thành	100	15	19	17	29	20
- Chưa hoàn thành	9	1	2		4	2
2. Tiếng Việt	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	42	14	9	11	6	2
- Hoàn thành	146	23	30	31	33	29
- Chưa hoàn thành	8	1	2		1	4
3. Khoa học	75				40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	39	x	x	x	12	27
- Hoàn thành	36				28	8
- Chưa hoàn thành		x	x	x		
4. Lịch sử & Địa lý	75				40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	10	x	x	x	6	4
- Hoàn thành	63				33	30
- Chưa hoàn thành	2	x	x	x	1	1
5. Ngoại ngữ	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	37	7	9	5	16	
- Hoàn thành	154	31	32	37	21	33
- Chưa hoàn thành	5				3	2
6. Tiếng dân tộc						
Chia ra: - Hoàn thành tốt						
- Hoàn thành						
- Chưa hoàn thành						
7. Tin học						
Chia ra: - Hoàn thành tốt						
- Hoàn thành						
- Chưa hoàn thành						

8. Đạo đức	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	74	12	13	22	14	13
- Hoàn thành	121	25	28	20	26	22
- Chưa hoàn thành	1	1				
9. Tự nhiên và Xã hội	121	38	41	42		
Chia ra: - Hoàn thành tốt	49	12	15	22	x	x
- Hoàn thành	70	25	25	20		
- Chưa hoàn thành	2	1	1		x	x
10. Âm nhạc	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	60	10	12	13	14	11
- Hoàn thành	134	27	29	29	25	24
- Chưa hoàn thành	2	1			1	
11. Mĩ thuật	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	63	10	13	13	15	12
- Hoàn thành	131	27	28	29	24	23
- Chưa hoàn thành	2	1			1	
12. Thủ công	121	38	41	42		
Chia ra: - Hoàn thành tốt	55	15	17	23	x	x
- Hoàn thành	66	23	24	19		
- Chưa hoàn thành					x	x
13. Kỹ thuật	75	x	x	x	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	19	x	x	x	8	11
- Hoàn thành	56	x	x	x	32	24
- Chưa hoàn thành		x	x	x		
14. Thể dục	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Hoàn thành tốt	84	16	17	17	19	15
- Hoàn thành	112	22	24	25	21	20
- Chưa hoàn thành						
III. Về năng lực						
1. Tự phục vụ	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Tốt	80	12	10	27	16	15
- Đạt	115	25	31	15	24	20
- Cần cố gắng	1	1				
2. Hợp tác	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Tốt	70	12	9	19	16	14
- Đạt	124	25	32	23	24	20
- Cần cố gắng	2	1				1
3. Tự học giải quyết vấn đề	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Tốt	67	12	10	19	16	10
- Đạt	118	25	28	23	21	21
- Cần cố gắng	11	1	3		3	4

IV. Về phẩm chất						
1. Chăm học chăm làm	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Tốt	80	12	9	27	21	11
- Đạt	105	25	29	15	19	17
- Cần cố gắng	11	1	3			7
2. Tự tin trách nhiệm	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Tốt	79	12	9	24	21	13
- Đạt	117	26	32	18	19	22
- Cần cố gắng						
3. Trung thực kỷ luật	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Tốt	89	12	16	26	21	14
- Đạt	107	26	25	16	19	21
- Cần cố gắng						
4. Đoàn kết yêu thương	196	38	41	42	40	35
Chia ra: - Tốt	90	12	16	27	21	14
- Đạt	106	26	25	15	19	21
- Cần cố gắng						

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 09 tháng 01 năm 2021

Người lập biểu
Ký tên

Thủ trưởng đơn vị
Ký tên, đóng dấu

Họ, tên:.....

Lê Thị Tuyết